

Số: 130/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 19 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1987;**

Địa chỉ: đường N, khóm B, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1984 ;**

Địa chỉ: đường Q, khóm B, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Hoài Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Hoài Th thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Hoài Th ly hôn, cháu Nguyễn Thiên A, sinh ngày 11/11/2015 (nam) do bà Huỳnh Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Hoài Th thống nhất ông Nguyễn Hoài Th cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thiên Ân mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2020

Ông Nguyễn Hoài Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nguyễn Thiên A, sinh ngày 11/11/2015 (nam) mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Hoài Th trình bày ông bà không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Mỹ T và ông Nguyễn Hoài Th trình bày ông bà không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Huỳnh Thị Mỹ T đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Huỳnh Thị Mỹ T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004555 ngày 14/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Mỹ T số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

Ông Nguyễn Hoài Th đồng ý chịu tiền án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Tòa án ND – TST;
- Chi cục THA - TPST;
- **UBND** P9 TPST.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương